

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77 /2022/HS- ST
Ngày: 24 /5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Anh
2. Bà Phạm Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/HSST ngày 28/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Tiến C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/7/1993 tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 8, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Nh, sinh năm 1962 và bà Phan Thị Th, sinh năm 1971; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Cao Thị H (Sinh năm 1996); Con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, cụ thể:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/HS-ST ngày 07/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Phạm tội trong thời gian thử thách.

Nhân thân

- Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 05 tháng tù về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2013.

- Ngày 12/3/2018, bị Công an huyện Diễn Châu xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích" với số tiền 2.500.000 đồng. Bị can đã nộp phạt ngày 24/4/2018.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2021 đến ngày 16/01/2021 hết thời hạn tạm giam, thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Cao B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/01/1990 tại xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 4, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Cao Trọng K, (Chết) và bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1965; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Đặng Thị Tr, sinh năm 1994; Con: Có 01 người con, sinh năm 2018; Tiền sự: 01 tiền sự, cụ thể:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97 ngày 15/4/2021 của Công an huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021 được Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/11/1989 tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 2, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1960 và bà Cù Thị M sinh năm 1963; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Lê Thị S sinh năm 1991; Con: Có 02 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24/3/2007 có hành vi cố ý gây thương tích bị Công an huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính số 83 ngày 04/5/2007 số tiền 200.000 đồng. Chấp hành xong nộp tiền ngày 07/5/2007.

- Ngày 31/8/2012 có hành vi cố ý gây thương tích bị Công an huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính theo hồ sơ số 10XP1012/40325D.

Bị cáo đầu thú. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Như B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/7/1982 tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 3, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đình T, Sinh năm 1954 và bà Thị Ngọc L, Sinh năm 1959; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ: Nguyễn Trúc L (Đã ly hôn); Con: Có 01 người con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Hoàng C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/4/1985 tại xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An Nơi cư trú: Xóm 4, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng D, (Sinh năm 1956) và

bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1957; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Hoàng Khắc Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/4/1982 tại xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 4, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Xuân Ngh (Chết) và bà Cao Thị H, Sinh năm 1949; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ: Đinh Thị Tr, Sinh năm 1984; Con: có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Phan Huy Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam Sinh ngày: 15/7/1990 tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 8, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phan Huy S, Sinh năm 1963 và bà Cao Thị X, Sinh năm 1968; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ: Lương Thị S sinh năm 1996; Con: Có 02 người lớn nhất sinh năm 2017. Nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa

8. Họ và tên: Nguyễn Văn A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam Sinh ngày: 25/3/1992 tại xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 5, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn N, sinh năm 1968 và bà Cao Thị L sinh năm 1970; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 2000; Con: Có 02 người con, Con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Cao Xuân Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/12/1969 tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 5, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Cao Xuân C,(Chết) và bà Nguyễn Thị Ng (Chết); Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ: Hoàng Thị Ph sinh năm 1974; Con: Có 03 người con: Con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 15/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

10. Họ và tên: Hoàng Văn A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày:

06/01/1990 tại xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 2, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1963 và bà Thái Thị Th (Chết); Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ: Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 1993; Con: Có 01 người con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 15/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

11. Họ và tên: Hoàng Hữu Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/11/1991 tại xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 5, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1956 và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1958; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ: Cao Thị H, sinh năm 1988; Con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Cao Trọng T, sinh năm 1988.

Trú tại: Xóm 4, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Cao Văn N, sinh năm 1988

Trú tại: Xóm 5, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/11/2021, Nguyễn Như B, Phạm Tiến C, Hoàng Văn A, Hoàng Văn T, Cao Xuân Th, Hoàng C, Nguyễn Văn A, Hoàng Khắc Q, Cao B, Hoàng Hữu Th, Cao Văn N (sinh năm 1998; trú tại xóm 5, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An), Nguyễn Xuân Th (sinh năm 1985; trú tại khối 1, phường QB, thành phố V, tỉnh Nghệ An) đến lán trại khu vực hồ XD thuộc xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An của anh Cao Trọng T (sinh năm 1988; trú tại xóm 4, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An) để uống rượu và xem bóng đá. Tại đây các đối tượng Nguyễn Như B, Phan Huy Th, Phạm Tiến C, Hoàng Văn A, Hoàng Văn T, Cao Xuân Th, Hoàng C, Nguyễn Văn A, Hoàng Khắc Q, Hoàng Hữu Th này sinh ý định đánh bạc nên rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Lúc này, Phạm Tiến C cắt 04 quân vị từ vỏ hộp thuốc lá và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có sẵn trong lán trại để làm công cụ đánh bạc. Phạm Tiến C là người cầm cái. Cách thức đánh bạc được các đối tượng thống nhất như sau: Mỗi lượt người chơi đặt cược tùy ý, số tiền dao động đến 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), kết quả thắng thua giữa các người chơi với người cầm cái dựa trên trên kết quả của 04 quân vị, theo hai cửa đặt cược chẵn và lẻ: Kết quả cửa chẵn là 04 quân vị cùng mặt sấp hoặc mặt ngửa, 02 quân vị sấp và 02 quân vị ngửa; kết quả cửa lẻ là 03 quân vị sấp và 01 quân vị ngửa hoặc 03 quân vị ngửa và 01 quân vị sấp. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì Cao B, Nguyễn Xuân Th, Cao Văn N ngồi xem, chủ

lân trại anh Cao Trọng T không có mặt tại lân và không biết các đối tượng đánh bạc tại lân của mình. Hoàng C và Hoàng Khắc Q thua bạc hết số tiền mang nên hỏi vay tiền để đánh bạc thì Cao B đồng ý và cho mỗi người vay 5.000.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 00 phút, Công an huyện Diên Châu tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt giữ thì Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Cao Xuân Th, Hoàng C, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Hoàng Khắc Q, Hoàng Hữu Th bỏ chạy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc đối với Phan Huy Th, Nguyễn Như B, Cao B và Cao Văn N; đồng thời thu giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng); 01 bát sù; 01 đĩa sù và 04 quân vị. Thu giữ trong người Nguyễn Như B số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng); thu giữ trong người Cao Văn N số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng). Thu giữ trong người Cao B số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, có đủ căn cứ để xác định các đối tượng sử dụng số tiền để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Như B sử dụng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, B thắng số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Tại thời điểm bị Công an phát hiện, B cất giấu toàn bộ số tiền đánh bạc 14.000.000 đồng trong người và bị thu giữ.

- Phan Huy Th sử dụng số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) để đánh bạc. Trại thời điểm Công an phát hiện, Phan Huy Th đã thua bạc hết số tiền trên.

- Hoàng C sử dụng số tiền ban đầu để đánh bạc là 3000.000 đồng (Ba triệu đồng). Quá trình đánh bạc, Hoàng C thua hết số tiền này nên vay Cao B số tiền 5000.000 đồng (Năm triệu đồng) để đánh bạc. Tại thời điểm bị Công an huyện Diên Châu phát hiện, C thua bạc số tiền 2000.000 đồng và số tiền còn lại 3000.000 đồng mang theo bỏ chạy.

- Nguyễn Văn A sử dụng số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để đánh bạc. Tại thời điểm bị Công an phát hiện, A thua bạc số tiền 1000.000 đồng (Một triệu đồng) và cầm theo số tiền 1000.000 đồng (Một triệu đồng) mang theo số tiền để đánh bạc.

- Hoàng Khắc Q sử dụng số tiền đánh bạc ban đầu là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó vay của Cao B số tiền 5000.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm Công an phát hiện, Q thua số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và cầm số tiền 1000.000 đồng bỏ chạy. Như vậy Hoàng Khắc Q sử dụng số tiền để đánh bạc là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

- Hoàng Văn T sử dụng số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đánh bạc. Tại thời điểm Công an phát hiện, T không thua, không thắng và cầm số tiền 3.000.000 đồng bỏ chạy

- Cao Xuân Th sử dụng số tiền 1000.000 đồng (Một triệu đồng) để đánh bạc. Tại thời điểm bị Công an phát hiện, Th không thua không thắng và cầm số tiền 1000.000 đồng bỏ chạy.

- Hoàng Văn A sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để đánh bạc. Tại thời điểm Công an phát hiện, A thắng số tiền 1.500.000 đồng và cầm số tiền đánh bạc 2.500.000 đồng bỏ chạy.

- Hoàng Hữu Th sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Tại thời bị công an phát hiện, Th thua hết số tiền này.

- Phạm Tiến C là người cầm cái, sử dụng số tiền 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc. Tại thời điểm bị Công an phát hiện, C thắng số tiền 1.000.000 đồng và cầm số tiền 3.000.000 đồng bỏ chạy.

- Cao B cho Hoàng C vay số tiền 5000.000 đồng (Năm triệu đồng) và Hoàng Khắc Q vay số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để đánh bạc.

** Việc thu giữ và xử lý vật chứng:*

- Số tiền đánh bạc 6.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc.

- Số tiền 28.500.000 đồng các bị can sử dụng để đánh bạc do các bị can tự nguyện giao nộp lại.

Tổng số tiền đánh bạc 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng), hiện đang tạm gửi tại kho bạc Nhà nước Diễn Châu theo phiếu nhập kho ngày 10/12/2021 theo đúng quy định. (BL: 268)

- 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị.

Hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đối với số tiền 6.300.000 đồng thu giữ của Cao Văn N, số tiền 3.400.000 đồng thu giữ của Cao B không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã trả lại cho chủ sở hữu Cao văn N, Cao B trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 46 /CT-VKS-DC ngày 27 tháng 01 năm 2022 của VKSND huyện Diễn Châu đã truy tố các bị cáo Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th, Cao B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Diễn Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1, Điều 52. Khoản 5 Điều 65, Điều 56 BLHS để xử phạt bị cáo:

1. Phạm Tiến C mức án tù 06 đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 63/HS-ST ngày 07/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Gây rối trật tự công cộng”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án tù 33 tháng đến 36 tháng tù. (Bị cáo được trừ thời tạm giữ tạm giam của bản án án số 63/HS-ST ngày 07/5/2020 từ ngày 30/10/2019 đến ngày 20/01/2020 và thời gian tạm giữ từ ngày 18/11/2021 đến ngày 16/01/2022).

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm i,s khoản 1, Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo:

2. Cao Bàng từ 03 đến 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021.

- Căn cứ, khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm i,s khoản 1, Điều 51, Điều 36 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo:

3. Nguyễn Như B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng 400 trăm đến 600 trăm nghìn đồng.

Xử phạt bị các cáo:

4. Hoàng Văn T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng 400 trăm đến 600 trăm nghìn đồng.

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 BLHS năm 2015 để xử phạt tiền các bị các cáo:

5. Hoàng C 25.000.000 đồng;

6. Hoàng Khắc Q 25.000.000đồng

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 BLHS năm 2015 để xử phạt tiền các bị các cáo:

7. Phan Huy Th 20.000.000đồng.

8. Nguyễn Văn A 20.000.000đồng.

9. Hoàng Văn A 20.000.000đồng.

10. Cao Xuân Th 20.000.000đồng.

11. Hoàng Hữu Th 20.000.000đồng

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Số tiền thu giữ trên đã gửi tại Kho bạc Nhà nước Diễn Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 98 /2021/BBBG-CADC phiếu nhập kho ngày 10/12/2021 của Kho bạc Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên bản giao, nhận vật chứng, phiếu nhập kho số: NK080 ngày 13/02/2021 giữa cơ quan Công An huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án huyện Diễn Châu.

Đối với số tiền 6.300.000 đồng thu giữ của Cao Văn N, số tiền 3.400.000 đồng thu giữ của Cao B không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã trả lại cho chủ sở hữu Cao văn N, Cao B theo đúng quy định nên miễn xét

- Về án phí: Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th và Cao B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như hành vi cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/11/2021 tại lán trại của anh Cao Trọng T thuộc khu vực hồ XD, xã DP, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh xóc đĩa thắng thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An phát hiện thì các đối tượng bỏ chạy, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm nghìn đồng); 01 đĩa sù, 01 bắt sù, 04 quân vị. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích để đánh bạc là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Cao B biết Hoàng C và Hoàng Khắc Q vay tiền vào mục đích đánh bạc nhưng vẫn cho vay mỗi người 5.000.000 đồng để đánh bạc nên có vai trò đồng phạm giúp sức. Như vậy, Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th, Cao B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" theo quy định định Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th và Cao B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 321 BLHS năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố các bị theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tích chất hành vi thực hiện: Hành vi của các bị Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th và Cao B là ít nghiêm trọng, nh- ng đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an nơi thôn xóm, trong nhân dân. Nên cần phải xử lý hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th và Cao B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với Phạm Tiến C ngày 07/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 54 tháng về tội “ Gây rối trật tự công cộng”. C không lấy đó làm bài học nay lại tiếp tục phạm tội. Phạm tội lần này đang trong thời gian thử thách do vậy thuộc trường hợp tái phạm (Điểm h khoản 1 Điều 52) và áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án để buộc C chấp hành. Nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau. Các bị cáo Hoàng Văn T, u BNguyễn Nh, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th và Cao B sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là nhưng tình tiết quy định tại điểm i,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạm Tiến C sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Quá trình chấp hành án treo tại địa phương cũng đã có thành tích trong công tác phòng chống dịch bệnh Covit 19 được Ủy ban nhân dân xã xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Vụ án có đồng phạm giản đơn, nhưng cũng cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để lên cho các bị cáo mức án tương xứng hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo Phạm Tiến C là người khởi xướng, người chuẩn bị công cụ và là người cầm chương cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Do vậy Phạm Tiến C phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với các bị cáo Nguyễn Như B tham gia đánh bạc số tiền lớn hơn các bị cáo khác, bị cáo Hoàng Văn T đã từng có 02 nhân thân về hành vi gây thương tích nay lại tiếp tục vi phạm, nên B và T phải chịu mức án cao hơn các bị cáo còn lại nhưng sau Phạm Tiến C.

Đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th tham gia đánh bạc số tiền được xác định đánh bạc với nhau ít hơn các bị cáo khác nên cũng cần xem xét lên một mức án tương ứng hành vi phạm tội, nhưng thấp hơn các bị cáo khác trong vụ án.

[6] Đối bị cáo Cao B nhân thân xấu, ngày 15/4/2021 của Công an huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo không lấy đó

làm bài học để chấp hành cho tốt mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 BLHS để xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

Đối với bị cáo Hoàng Văn T, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên nhân thân năm 2007 và 2012 đã bị xử lý hành chính về hành vi gây thương tích, thời gian xử phạt đã chấp hành xong 10 năm nên cũng cần xem xét, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc làm ổn định, có thu nhập. Hội đồng xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 BLHS để xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng 500.000 đồng đối với bị cáo và giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo giám sát giáo dục là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Như B nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc làm ổn định, có thu nhập. Hội đồng xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 BLHS để xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng 500.000 đồng đối với bị cáo và giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo giám sát giáo dục là phù hợp.

Các bị cáo Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc làm ổn định và có thu nhập, nên cũng cần xem xét cho các bị cáo và áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tình hình tài sản, các bị cáo Phạm tiến C, Cao B, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án. Xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Đối với ông Cao Trọng T là chủ lán trại, tại thời điểm các đối tượng đánh bạc T không ở đó và không biết các đối tượng đánh bạc tại lán trại của mình nên không có hành vi phạm tội.

Đối với anh Cao Văn N và anh Nguyễn Xuân Th là những người ngồi xem, không tham gia đánh bạc nên không có hành vi phạm tội.

[9] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, điểm a, khoản 1, Điều 47 BLHS 2015. Căn cứ Điều 106 BLTTHS, điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Số tiền thu giữ trên đã gửi tại Kho bạc Nhà nước Diễn Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 98 /2021/BBBG-CADC phiếu nhập kho ngày 10/12/2021 của Kho bạc Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên bản giao, nhận vật

chứng, phiếu nhập kho số: NK080 ngày 13/02/2021 giữa cơ quan Công An huyện Diên Châu và Chi cục thi hành án huyện Diên Châu.

Đối với số tiền 6.300.000 đồng thu giữ của Cao Văn N, số tiền 3.400.000 đồng thu giữ của Cao B không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diên Châu đã trả lại cho chủ sở hữu Cao Văn N, Cao B theo đúng quy định nên miễn xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52, khoản 5, Điều 65, Điều 56 BLHS để xử phạt bị cáo:

1. Phạm Tiến C mức án tù 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 63/HS-ST ngày 07/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Diên Châu xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Gây rối trật tự công cộng”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 33 tháng tù. (Bị cáo được trừ thời tạm giữ tạm giam của bản án án số 63/HS-ST ngày 07/5/2020 từ ngày 30/10/2019 đến ngày 20/01/2020 và thời gian tạm giữ từ ngày 18/11/2021 đến ngày 16/01/2022). Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bắt đi thi hành án.

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm i,s khoản 1, Điều 51, Điều 54,BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo:

2. Cao B 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị Cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021). Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm i,s khoản 1, Điều 51, Điều 36 BLHS năm 2015 để xử phạt các bị cáo:

3. Nguyễn Như B 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 18/11/2021 là 06 ngày,(cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ 06 x 03= 18 ngày). Bị cáo còn phải thi hành 08(tám) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập mỗi tháng 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

4. Hoàng Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Khấu trừ thu nhập mỗi tháng 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 BLHS năm 2015 để xử phạt tiền đối với các bị cáo:

5. Hoàng C 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

6. Hoàng Khắc Q 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ, khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 BLHS năm 2015 để xử phạt tiền đối với các bị cáo:

7. Phan Huy Th 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

8. Nguyễn Văn A 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

9. Hoàng Văn A 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

10. Cao Xuân Th 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

11. Hoàng Hữu Th 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Như B và bị cáo Hoàng Văn T cho UBND xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục các bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã DL trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày UBND xã DL được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Số tiền thu giữ trên đã gửi tại Kho bạc Nhà nước Diễn Châu theo biên bản giao nhận tài sản số 98 /2021/BBBG-CADC phiếu nhập kho ngày 10/12/2021 của Kho bạc Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên bản giao, nhận vật chứng, phiếu nhập kho số: NK080 ngày 13/02/2021 giữa cơ quan Công An huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án huyện Diễn Châu.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Tiến C, Hoàng Văn T, Nguyễn Như B, Hoàng C, Hoàng Khắc Q, Phan Huy Th, Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Cao Xuân Th, Hoàng Hữu Th, Cao B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND H. Diên Châu;
- Công an H.Diên Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKS tỉnh Nghệ An
- Lưu Hồ sơ; VP

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Lâm